

Số: **486** /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **24** tháng **4** năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo là đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm tham mưu, giúp Bộ trưởng nghiên cứu, chỉ đạo, thực hiện các công việc về công tác giảm nghèo bền vững do Bộ trưởng giao; giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo Trung ương) và trực tiếp giúp việc Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Phó Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương - Tổ trưởng Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Tổ công tác) trong quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Chương trình).

2. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có tên giao dịch quốc tế là: National Office for Poverty Reduction, viết tắt là NOPR.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, xây dựng, đề xuất trình Bộ để trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về giảm nghèo bền vững theo phân công của Bộ.

2. Là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, dự án, đề án về giảm nghèo theo phân công của Bộ.

3. Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và Tổ công tác quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Thực hiện nhiệm vụ thường trực Tổ công tác; trực tiếp giúp việc Tổ trưởng Tổ công tác;

b) Tham mưu, đề xuất chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Tổ công tác và Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị nội dung, tài liệu, báo cáo theo yêu cầu của Tổ công tác và Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến Chương trình;

c) Tham mưu, đề xuất Tổ công tác trình Ban Chỉ đạo Trung ương giúp Thủ tướng Chính phủ điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình;

d) Tham mưu, giúp Tổ công tác trình Ban Chỉ đạo Trung ương đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách và đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện Chương trình;

đ) Theo dõi, đôn đốc, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo kế hoạch và phân công của Tổ công tác và Ban Chỉ đạo Trung ương.

4. Trực tiếp giúp việc Bộ trưởng - Phó Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Trình Bộ trưởng để trình cấp có thẩm quyền dự thảo quyết định, chỉ thị, văn bản, đề án, dự án liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình;

b) Chủ trì quản lý Chương trình; phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định;

c) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương;

d) Tổng hợp, đề xuất kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương; giao chỉ tiêu phần đầu nhiệm vụ cụ thể cho các địa phương thực hiện Chương trình hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định;

đ) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình theo quy định;

e) Hướng dẫn các bộ, ngành liên quan và địa phương triển khai hiệu quả Kế hoạch hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình sau khi được phê duyệt.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ đẩy mạnh tuyên truyền, kịp thời giới thiệu tập thể, cá nhân, mô hình, điển hình, sáng kiến, kinh nghiệm hay về công tác giảm nghèo bền vững.

6. Nghiên cứu, hoàn thiện phương pháp luận về đo lường nghèo đa chiều; áp dụng đo lường nghèo đa chiều trong xác định đối tượng; tham mưu, trình Bộ ban hành và tổ chức thực hiện chính sách giảm nghèo đa chiều.

7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các địa phương áp dụng đo lường nghèo đa chiều và theo dõi, giám sát kết quả thực hiện hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

8. Giúp Bộ thực hiện nhiệm vụ phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan Trung ương về công tác giảm nghèo bền vững; giúp Bộ thực hiện nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội.

9. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; nâng cấp, quản lý, khai thác Cổng thông tin về giảm nghèo; xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo, cơ sở dữ liệu quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo; thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

10. Tham gia thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế; tham gia tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp theo phân công của Bộ.

11. Quản lý công chức và người lao động; cơ sở vật chất, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có Chánh Văn phòng, không quá 03 Phó Chánh Văn phòng và một số công chức.

2. Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Văn phòng; quản lý, sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với công chức, người lao động trong Văn phòng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1266/QĐ-LĐTĐ ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc chuyển Văn phòng Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và đổi tên thành Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo; Quyết định số 354/QĐ-LĐTĐ ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc bổ sung nhiệm vụ đối với Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên BCĐTW;
- Các thành viên Tổ công tác;
- Các thành viên Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu VT, TCCB.



**BỘ TRƯỞNG**

**Đào Ngọc Dung**